

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 218/2024/HS-PT
Ngày 18 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Hải Hiệp.

Các Thẩm phán: Ông Điều Văn Hằng;

Ông Phạm Văn Lợi.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Ngô Cảnh Duy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phan Diệu Nhân, Kiểm sát viên cao cấp;

Ngày 18 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 591/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

* *Bị cáo có kháng cáo:*

Bùi Văn H, sinh ngày 05/7/2001 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H1 và bà Lê Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn H: Luật sư Lê H2 thuộc Công ty L1, Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn H1, sinh năm 1976 (bố đẻ của bị cáo Bùi Văn H); địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện V, Vĩnh Phúc. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Bùi Đức L không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn H và Bùi Đức L có quan hệ là bạn bè. H vay của L số tiền 500.000 đồng, L đã nhiều lần gọi điện thoại cho H để đòi tiền nhưng H chưa trả. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 09/5/2022, L nhắn tin cho H qua ứng dụng M (Facebook) để đòi tiền, H xin khất nợ nhưng L không đồng ý nên L, H cãi chửi nhau. Sau đó, L hẹn H ra khu vực chùa T6 thuộc thôn D, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để nói chuyện, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô màu sơn đỏ đen nhãn hiệu Honda SH BKS 88G1-324.87, ra khu vực chùa T6 để gặp L nhưng không thấy L đâu nên H đi đến quán bán nước mía, chân cánh gà nướng của chị Chu Thị M1 ở ven đường, phía trước Nhà văn hóa thôn D, xã Đ gọi 01 cốc nước mía ngồi uống trong khi chờ L đến. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe mô tô màu sơn đỏ đen nhãn hiệu Honda Airblade BKS 88K4-1475 đi đến đứng tại khu vực ngã tư chùa T6. H nhìn thấy L đi đến nên đi bộ ra gặp L. Lúc này, do thấy khu vực ngã tư chùa T6 có đông người nên L nói với H là đi đến cổng Trường tiểu học Đ thuộc thôn D, xã Đ, huyện V ở gần đó để nói chuyện, H đồng ý. L điều khiển xe mô tô đi trước, H điều khiển xe mô tô theo sau. Khi đi đến khu vực cổng Trường tiểu học xã Đ, huyện V, L xuống xe, đi bộ đến vị trí H đang dừng xe rồi dùng hai tay nắm nhiều cái liên tiếp trúng vào vùng đầu, mặt, người của H, gây ra một vết xước đỏ da dọc cánh mũi bên trái. Bị L nắm, H cũng dùng tay không nắm lại L trúng vào vùng đầu, mặt, người của L nhưng không gây ra thương tích gì. Lúc này, có ông Bùi Minh T1, chị Bùi Thị H3 (là chị họ của L), chị M1, anh Chu Văn T2, ông Mai Văn T3 và một số người khác chạy đến can ngăn nên L và H không đánh nhau nữa. Sau đó, H điều khiển xe mô tô quay về quán của chị M1 để uống cốc nước mía đã gọi trước đó. H ngồi tại ghế phía sau bàn để cốc nước mía, kê sát tường rào Nhà văn hóa thôn D, xã Đ, anh T4 cũng chạy về quán của chị M1 để bán hàng, còn chị M1, chị H3 đi bộ phía sau. Lúc này, L điều khiển xe mô tô BKS 88K4-1475 đi với tốc độ nhanh về phía quán của chị M1. Khi đến phía trước quán của chị M1 thì L phanh gấp làm xe bị đổ nghiêng bên phải xuống mặt đường. L rút chìa khóa xe mô tô cầm ở tay phải rồi đi vòng sang bên trái, đi ra phía trước đầu xe mô tô và đi vào quán chị M1. Lúc này, H đang ngồi trong quán thì nhìn thấy L đi xe máy đến, nghĩ là L đi đến để đánh mình nên H4 nhìn xung quanh, tìm đồ vật để đánh nhau với L thì nhìn thấy 01 chiếc kéo cắt bằng kim loại có tay cầm bọc nhựa màu đỏ, chiều dài 20cm, phần lưỡi dài 12cm, phần tay cầm dài 08cm, rộng 10cm để trên vỉ để chân, cánh gà đặt trên bàn nhựa cách H khoảng 1,5m. H đứng dậy đi đến gần vị trí để chiếc kéo rồi dùng tay phải cầm vào chuôi kéo, mũi kéo hướng về phía trước rồi đi về phía L. Lúc này L cũng rút chìa khóa xe máy đi vào quán và đi về phía H. Khi H, L cùng đi về phía nhau cách nhau khoảng khoảng 50-60cm thì L dùng tay phải đang cầm chìa khóa xe mô tô đâm 01 phát về phía mặt H làm mũi của chìa khóa xe mô tô đâm trúng vào vùng trán trái của H, gây ra vết thương rách da chảy máu. Bị đâm, H4 đưa tay trái lên để che vết thương trên trán, đồng thời tay phải đang cầm chiếc kéo đâm 01 nhát theo hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên, từ phải qua trái về phía người L trúng vào phần ngực trái của L làm L bị thương chảy máu.

Sau đó, H rút chiếc kéo ra thì L tiếp tục dùng hai tay nắm nhiều phát trúng vào đầu, mặt của H rồi L dùng chân đạp một cái vào người H thì mọi người xung quanh chạy đến can ngăn, chị Giang Thị Thanh g được chiếc kéo từ tay H rồi đưa cho chị M1, chị M1 ném chiếc kéo này xuống chân tường gần bàn nướng cánh gà. Sau đó, L được mọi người đưa vào Trạm y tế xã Đ để sơ cứu, rồi chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh V để cấp cứu và điều trị từ ngày 09/5/2022 đến ngày 24/5/2022 thì ra viện. Còn H điều khiển xe mô tô đi đến nhà ông ngoại của H là ông Lê Văn M2.

Sau khi tiếp nhận tin báo của Công an xã Đ, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V đã phối hợp cùng cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng và tổ chức điều tra theo quy định của pháp luật.

*** Về thương tích của Bùi Đức L:**

- Kết quả xác minh hồi 21 giờ 00 phút ngày 09/5/2022, tại trạm y tế xã Đ, huyện V xác định: Bệnh nhân Bùi Đức L vào trạm y tế xã Đ hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, có 01 vết thương gọn tại vùng ngực trái rộng khoảng 1,5cm, không thăm khám độ sâu, bệnh nhân tức ngực, khó thở, trạm y tế xã Đ sơ cứu rồi chuyển bệnh nhân lên tuyến trên cấp cứu.

Kết quả xác minh hồi 22 giờ 45 phút ngày 09/5/2022, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V xác định: Bệnh nhân Bùi Đức L nhập viện hồi 20 giờ 57 phút ngày 09/5/2022, trên người có vết thương vùng ngực trái kích thước 02 x 02cm, vị trí dưới núm vú bên trái 03 cm, bờ sắc gọn, đau nhiều vùng ngực trái.

Tại Bệnh án số 15547/22 ngày 24/5/2022, Bệnh viện đa khoa tỉnh V xác định: “*Bệnh nhân Bùi Đức L vào viện lúc 20 giờ 57 phút ngày 09/5/2022. Bệnh nhân có vết thương: Vết thương vùng ngực trái kích thước 02 x 02cm, vị trí dưới núm vú bên trái, tổn thương tim. Kết quả chụp CT vùng ngực: Hình ảnh tràn máu màng phổi trái, ít khí màng phổi trái. Tràn máu màng ngoài tim; tiến hành phẫu thuật khâu vết thương tâm nhĩ phải; điều trị từ ngày 09/5/2022 đến ngày 24/5/2022 thì ra viện, tình trạng ra viện ổn định*”.

*** Về thương tích của Bùi Văn H.**

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 00 giờ 05 phút ngày 10/5/2022, tại Công an xã Đ, huyện V, xác định H có các vết thương: Cách 01cm trên đầu cung lông mày trái có vết xước da rớm máu kích thước 0,5 x 0,5 cm; mặt ngoài cánh mũi trái có vết hằn đỏ xước da lông có chiều hướng từ trên xuống dưới trên diện 03 x 0,5 cm, ngoài ra không có thương tích gì khác.

*** Về vật chứng của vụ án:**

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường ngày 09/5/2022: 01 đôi dép xốp màu đen loại dép tông xỏ lỗ, nhãn hiệu A&F, có kích thước dài 18cm, rộng 10cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 20cm, phần lưỡi dài 12cm, tay cầm dài 8cm, rộng 10cm chuôi cầm bọc nhựa màu đỏ, trên bề mặt phần lưỡi kéo có bám dính chất màu nâu đỏ đã khô và tạp chất dạng dầu mỡ.

- Thu giữ 01 USB nhãn hiệu TOSHIBA của anh Trần Văn V, trú tại thôn D, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc bên trong USB có dữ liệu được trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh V.

- Ngày 10/5/2022, bà Chu Thị H5 (là mẹ của Bùi Đức L) tự nguyện giao nộp: 01 chiếc áo phông cộc tay, cổ bẻ, màu đen, cổ áo màu đỏ, có hai viền màu đen, mặt trong cổ áo có in dòng chữ GUCCI, tại vị trí ngực áo bên trái, cách nách áo về phía dưới 10cm có 01 vết rách thủng vải nằm ngang dài 01cm; 01 chiếc quần bò ngố màu đen, mặt sau cạp quần gắn mác có dòng chữ AMIRI, bà H5 cho biết đây là quần áo L mặc khi xảy ra đánh nhau.

- Ngày 10/5/2022, Bùi Văn H tự nguyện giao nộp: 01 xe mô tô BKS 88G1-324.87, nhãn hiệu Honda, loại xe SH, màu sơn Đỏ- Đen; 01 áo phông cộc tay có cổ màu đen, ngực áo có tám dính vết màu nâu đỏ diện 10 x 0,5 cm; 01 bản photocopy Căn cước công dân số 026201001206 cấp ngày 23/8/2016 mang tên Bùi Văn H; 01 bản photo chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 006897, tên chủ xe Bùi Văn H1, biển xe đăng ký 88G1-324.87.

- Ngày 10/5/2022, ông Bùi Minh T5 (là ông của L) tự nguyện giao nộp: 01 xe mô tô BKS 88K4-1475, nhãn hiệu Honda, loại xe AirBlade, màu sơn Đỏ- Đen; 01 chìa khóa của ổ khóa điện chiếc xe mô tô BKS 88K4-1475 có tổng chiều dài là 09 cm, phần tay cầm bằng nhựa màu đen, phần chìa khóa bằng kim loại màu trắng bạc dài 06 cm, mũi chìa khóa nhọn, có răng cưa, phần tay cầm có in nhãn hiệu Honda và có gắn móc chìa khóa kim loại, hình tròn, đường kính 02 cm.

*** Các Kết luận giám định:**

Ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định trưng cầu giám định số 220 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám định đối với thương tích của Bùi Đức L. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 151 ngày 10/5/2022, Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận: “1. Dấu hiệu qua giám định:

- Vết thương thấu tim (Tâm nhĩ phải đã phẫu thuật) chưa đánh giá được mức độ ổn định hay không xếp: 51%

- Vết thương thủng màng ngoài tim đang điều trị, chưa đánh giá được biến chứng xếp: 08%

- Vết thương phần mềm + Vết mổ vùng ngực trái xếp: 01%

- Vết dẫn lưu vùng ngực trái xếp: 01%

- Hiện tại: Nạn nhân đang ở giai đoạn hồi sức khi nào điều trị ổn định ra viện giám định bổ sung.

- Cơ chế hình thành vết thương: Thương tích đã mô tả trên là do vật sắc nhọn gây nên.

- Vết thương này nằm ở vùng trọng yếu nguy hiểm đến tính mạng, nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ dẫn đến tử vong.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 56% theo phương pháp cộng tại Thông tư.”

Ngày 27/7/2022, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh V ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 20, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám định bổ sung thương tích của Bùi Đức L. Tại Kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 273 ngày 28/7/2022, Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu tim (Tim nhĩ phải đã phẫu thuật) hiện tại ổn định xếp 51%;

- Vết thương nhưng màng ngoài tim đã điều trị ổn định xếp 08%;

- Sẹo vết thương phần mềm + Sẹo vết mổ tương ứng khoang liên sườn 5-6 đường nách trước bên trái (vùng ngực trái) kích thước lớn xếp: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm tương ứng khoang liên sườn 6-7 đường giữa đòn trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm tương ứng khoang liên sườn 7-8 đường nách giữa bên trái kích thước nhỏ xếp: 01%

- Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá cổ tật và thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 57% theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

Ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 221 trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám định pháp y về thương tích đối với Bùi Văn H. Tại Kết luận giám định về thương tích số 152 ngày 11/5/2022, Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận:

“1. Dấu hiệu qua giám định:

- Vỡ xương chính mũi, xếp: 08%

- Vỡ thành ngoài xoang trán trái, xếp: 08%,

- Vết thương rách da vùng trán trái, xếp: 03%.

- Vết xước da cánh mũi và tháp mũi chưa đánh được có khả năng để lại sẹo hay không nên chúng tôi chưa xếp tỷ lệ %, chờ giám định bổ sung.

- Cơ chế hình thành vết thương:

- + Vết thương vùng trán trái có thể là do vật tày có cạnh gây nên.

+ Gãy xương chính mũi, vỡ thành ngoài xoang trán trái có thể là do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y Tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 18% theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

Ngày 27/7/2022, Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh V ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 19, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh V giám định bổ sung thương tích của Bùi Văn H. Tại Kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số: 274 ngày 28/7/2022, Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận: “1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ xương chính mũi, xếp: 08%
- Vỡ thành ngoài xoang trán trái, xếp: 08%
- Sẹo vết thương phần mềm vùng trán trái kích thước nhỏ, xếp: 03%
- Vết xước da cánh mũi và tháp mũi hiện tại không để lại dấu vết tổn thương xếp: 00%

Các thương tích đã mô tả trên không có trong danh mục đánh giá để lại cố tật và thẩm mỹ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 18% theo phương pháp cộng tại Thông tư”.

Ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 222, trưng cầu Viện pháp y quân đội giám định ADN đối với chiếc kéo bấm dính chất màu nâu đỏ và mẫu máu thu trong cơ thể Bùi Đức L. Tại Kết luận giám định ADN số HT184 22/PY-XNSH ngày 16/5/2022, V1 kết luận: “Dấu vết trên chiếc kéo gửi giám định (ký hiệu A1) có sinh phẩm của người, có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Bùi Đức L (ký hiệu A2)”.

Ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 223 trưng cầu Viện pháp y quân đội giám định ADN đối với chiếc chìa khóa xe mô tô của Bùi Đức L và mẫu máu thu trong cơ thể Bùi Văn H. Tại Bản kết luận giám định ADN số HT184 22/PY-XNSH ngày 16/5/2022, V1 kết luận: “Dấu vết trên chìa khóa gửi giám định (ký hiệu M1) có sinh phẩm của người; có ADN bị tạp nhiễm, trong đó có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của Bùi Văn H (ký hiệu M2)”.

Ngày 13/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 231, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh V giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 đoạn video được trích xuất từ camera an ninh của gia đình anh Trần

Văn V. Tại Bản kết luận giám định số 1728/KL-KTHS ngày 15/6/2022, Phòng K Công an tỉnh V kết luận: “*Trích xuất được 05 (năm) ảnh theo yêu cầu giám định, chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định.*”

Sao in được tập tin video gửi giám định sang đĩa DVD.”

* Về kết quả nhận dạng:

Ngày 10/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện V tiến hành cho Bùi Văn H nhận dạng chiếc kéo H đã sử dụng để đâm Bùi Đức L. Qua nhận dạng H nhận dạng được chiếc kéo có chuỗi màu đỏ, có tổng chiều dài 20cm, chính là chiếc kéo mà H đã sử dụng để đâm gây thương tích cho Bùi Đức L tại xã Đ vào tối ngày 09/5/2022.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Bùi Đức L yêu cầu Bùi Văn H phải bồi thường tổng số tiền 400.000.000 đồng gồm các khoản chi phí tiền viện phí, tiền điều trị vết thương, tiền tổn hại về sức khỏe, tiền tổn thất về tinh thần. Ông Bùi Văn H1 bố của bị cáo Bùi Văn H đã bồi thường cho bị cáo Bùi Đức L số tiền 150.000.000 đồng theo Biên bản lập ngày 05/01/2023. Sau khi nhận tiền bồi thường, L không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cho H. Sau khi vụ án xảy ra gia đình Bùi Đức L đã đến gặp, thăm hỏi và bồi thường chi phí tiền thuốc cho Bùi Văn H. Đến nay, H không có yêu cầu bồi thường gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cho L.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS-P2 ngày 18/01/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố Bùi Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; truy tố Bùi Đức L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 20/4/2023, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 05 (Năm) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 22/9/2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Bùi Đức L; về trách nhiệm dân sự; về xử lý vật chứng; về án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/4/2023, bị cáo Bùi Văn H có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã mô tả; xác định việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật, nay bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về các tình tiết trong vụ án để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Bùi Văn H1 (bố đẻ của bị cáo Bùi Văn H) đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá về nội dung vụ án và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phân tích tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã xác định: Về tội danh, các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử Bùi Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Về mức hình phạt đối với bị cáo, ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, xét thấy ngay sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến Cơ quan công an để trình báo nên có thể coi đây là tình tiết bị cáo ra đầu thú. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp tiền án phí sơ thẩm và tại phiên tòa gia đình bị cáo có xuất trình thêm một số tài liệu mới thể hiện gia đình bị cáo có thân nhân là người có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Luật sư Lê H2 bào chữa cho bị cáo Bùi Văn H: Luật sư hoàn toàn đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét, đánh giá đến các tình tiết là mức hình phạt 05 năm tù đối với bị cáo là quá nặng, trong khi bị cáo có tuổi đời còn rất trẻ, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu; bị cáo phạm tội do lỗi của người bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả, được bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H; sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt cho bị cáo xuống mức thấp nhất có thể.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra công khai và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H trong thời hạn luật định và hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Văn H tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của Bùi Đức L, lời khai của những người làm chứng về diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án; phù hợp với Sơ đồ, bản ảnh hiện trường, vật chứng thu giữ, kết quả nhận dạng, kết quả thực nghiệm điều tra, các kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 09/5/2022 tại cổng Trường tiểu học xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, do bức xúc từ việc Bùi Văn H không trả nợ nên Bùi Đức L đã dùng hai tay đâm nhiều cái liên tiếp vào đầu, mặt, người H. H cũng dùng tay đâm lại vào vùng đầu, mặt, người L nhưng được mọi người can ngăn nên cả hai

không đánh nhau nữa. H điều khiển xe mô tô đi đến quán nước mía của chị Chu Thị M1 ở gần đó để tiếp tục ngồi uống nước mía. Thấy vậy, L cũng điều khiển xe mô tô đi đến quán của chị M1. Ngồi trong quán, khi thấy L xông vào quán thì H liền lấy một chiếc kéo mũi nhọn có sẵn ở trong quán đi về phía L. L cầm theo chìa khóa xe máy ở trong tay, đi vào quán và đi về phía H. Khi H, L đi về phía nhau và cách nhau khoảng 50 đến 60cm, L dùng tay phải đang cầm chìa khóa xe máy đâm trúng vào vùng trán trái của H. H đưa tay trái lên che vết thương trên trán, đồng thời H dùng kéo nhọn đâm một nhát vào ngực trái của L. L tiếp tục lao vào đâm nhiều cái vào đầu, mặt H nhưng mọi người đã chạy đến can ngăn, tước kéo từ trong tay H và đưa L đến bệnh viện cấp cứu, điều trị. Hậu quả L bị thương tích ngực trái do kéo đâm thấu tim, tổn hại 57% sức khỏe. H bị thương tích vỡ xương chính mũi, vỡ thành ngoài xoang trán trái, rách da vùng trán trái, tổn hại 18% sức khỏe.

Như vậy, Bùi Văn H đã có hành vi dùng kéo bằng kim loại có mũi sắc, nhọn đâm với lực đâm mạnh vào vùng ngực trái của L là vùng trọng yếu trên cơ thể, có khả năng đe dọa trực tiếp đến tính mạng của L, do được mọi người can ngăn và L được đưa đi cấp cứu kịp thời nên việc L không chết mà chỉ bị tổn hại 57% sức khỏe là ngoài ý chí chủ quan của H.

Với các hành vi nêu trên các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Bùi Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của Bùi Văn H thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Văn H là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể là tính mạng, sức khỏe người khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình có thể làm nạn nhân chết nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt cụ thể đối với bị cáo Bùi Văn H trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét, đánh giá đến các yếu tố, tình tiết sau:

- Xét về diễn biến sự việc xảy ra thì hành vi trái pháp luật của người bị hại Bùi Đức L (đồng thời cũng là bị cáo trong vụ án) là nguyên nhân chính dẫn đến hành vi phạm tội nhất thời của bị cáo H. L là người chủ động tấn công bị cáo H trước khiến bị cáo bị thương tích với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 18%.

- Hành vi phạm tội của bị cáo H thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, vì vậy được áp dụng quy định tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

- Về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt chủ trương, chính sách, quy định tại địa phương (có xác nhận của Trưởng thôn và chính quyền tại địa phương do gia đình bị cáo xuất trình tại phiên tòa phúc thẩm).

- Bị cáo H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có lỗi và đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các tài liệu gồm các Biên bản ghi lời khai của bị cáo H được lập vào hồi 01 giờ và hồi 08 giờ 45 phút ngày 10/5/2022 và các Bản tường trình, cam kết do bị cáo H viết vào ngày 10/5/2022 tại Cơ quan công an; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể bị cáo được lập vào hồi 00 giờ 05 phút ngày 10/5/2022; Biên bản cho bị cáo nhận dạng tang vật được lập vào hồi 07 giờ ngày 10/5/2022, có đủ cơ sở xác định ngay sau khi vụ án xảy ra (vụ án xảy ra vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/5/2022), bị cáo H đã tự nguyện đến trụ sở Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc để trình báo và khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Chính việc khai nhận này của bị cáo đã giúp cho Cơ quan điều tra tiến hành điều tra vụ án được nhanh chóng. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng thêm cho bị cáo H tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là đầu thú. Ngoài ra, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện bị cáo có ông nội là Bùi Đăng B, bà ngoại là Tạ Thị X đã tham gia dân công hỏa tuyến, có nhiều đóng góp cho công cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và được hưởng chế độ trợ cấp của Bộ; tài liệu là Biên lai thu tiền của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc thể hiện bị cáo đã thi hành xong khoản tiền nộp án phí hình sự sơ thẩm. Như vậy, bị cáo H được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá khách quan, toàn diện các yếu tố nêu trên, đồng thời trên cơ sở nguyên tắc xử lý khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy việc tạo điều kiện, cơ hội cho bị cáo Bùi Văn H được cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, sớm được trở lại với xã hội để trở thành công dân tốt trong trường hợp này là cần thiết. Do đó, kháng cáo của bị cáo, đề nghị của Luật sư và của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Bùi Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ vào điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Văn H; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Văn H, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội “Giết người”;

Áp dụng khoản 2 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/9/2022.

2. Về án phí:

Xác nhận bị cáo Bùi Văn H đã thi hành xong khoản tiền 200.000 đồng nộp án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0000387 ngày 10/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo Bùi Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo (qua trại tạm giam);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phùng Hải Hiệp